

*Từ Sơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

Số: 10/2023/Q<sup>ST</sup>- KDTM

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ<sup>ONG</sup> SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13/01/2023 về việc các đ<sup>ONG</sup> sự thỏa thuận đ<sup>OC</sup> với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2022/TLST-KDTM ngày 15/12/2022;

**XÉT THẤY:**

Sự thỏa thuận của các đ<sup>ONG</sup> sự đ<sup>OC</sup> ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đ<sup>ONG</sup> sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ<sup>ONG</sup> sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đ<sup>ONG</sup> sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam.

Địa chỉ: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Bình – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Ngọc Lâm – chức vụ: Phó phòng tổng hợp.

Theo văn bản ủy quyền số 1032/2020/UQ-HĐQT-NHCT-PCTT1 ngày 10/8/2022

Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1973

Chị Vũ Thị A, sinh năm 1976.

Cùng trú tại: Khu phố KT, phường HM, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

2. Sự thỏa thuận của các đ<sup>ONG</sup> sự cụ thể nh<sup>Ư</sup> sau:

\* *Về công nợ*: Tính đến hết ngày 12/01/2023 anh Trần Văn L và chị Vũ Thị A còn nợ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tổng số tiền là 2.448.759.987 đồng (Trong đó: Nợ gốc 1.490.000.000 đồng, lãi trong hạn 651.459.475 đồng, lãi quá hạn 307.300.512 đồng).

\* *Về phương án trả nợ*: Anh Trần Văn L và chị Vũ Thị A phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng công thương Việt Nam tổng số tiền là 2.448.759.987 đồng (Trong đó: Nợ gốc 1.490.000.000 đồng, lãi trong hạn 651.459.475 đồng, lãi quá hạn 307.300.512 đồng) và tiếp tục phải trả lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký

kết và giấy nhận nợ từ ngày 13/01/2023 cho đến ngày anh L, chị A thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng theo lộ trình trả nợ như sau:

+ Chậm nhất đến ngày 19/01/2023 anh L, chị A phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 300.000.000 đồng.

+ Số tiền gốc còn lại là 1.190.000.000 đồng phải trả trong năm 2023 cụ thể mỗi tháng anh L, chị A phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 108.181.818 đồng bắt đầu từ tháng 02/2023.

+ Số tiền lãi sẽ trả vào quý 1/2024

Nếu anh L, chị A không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo lộ trình đã thỏa thuận cho Ngân hàng công thương Việt Nam thì ngân hàng TMCP công thương Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo GCN QSD đất, QSH nhà ở và TS khác gắn liền với đất số CH 089787, sổ vào sổ cấp GCN: CS 08340 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 10/04/2017 tại thửa đất số 124, tờ bản đồ số 60, diện tích là 279,7 m<sup>2</sup> tại địa chỉ thôn KT, xã HM, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mang tên ông Trần Văn L theo hợp đồng thế chấp số công chứng 40-13/2017-HĐTCTS/NHCT131-TVL, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 19/04/2017; đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 19/04/2017 theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

\* Chi phí xem xét thẩm định tài sản Ngân hàng tự nguyện chịu và không yêu cầu giải quyết.

\* Án phí: Anh Trần Văn L, chị Vũ Thị A phải chịu 40.487.599 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền 39.850.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số AA/2021/0003899 ngày 12/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Từ Sơn;
- Chi cục THA;
- Đ-ơng sự;
- L-ư HS, Vp

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**